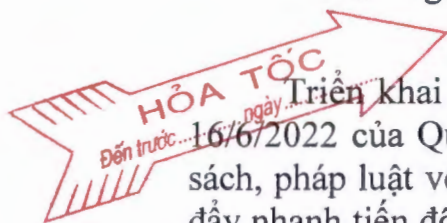


Số: **2931** /BKHĐT-QLQH
V/v hoàn thiện hồ sơ quy hoạch
tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn
đến năm 2050 sau khi thẩm định

Hà Nội, ngày **18** tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.



Triển khai thi hành Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030; thực hiện Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tập trung triển khai lập, thẩm định, trình phê duyệt các quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật về quy hoạch. Đến nay, đã có 09 quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt¹ và 25 quy hoạch tỉnh đã thẩm định xong².

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng quy hoạch theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 245/VPCP-QHĐP ngày 13/01/2023 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm, chỉ đạo cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện ngay các công việc như sau:

1. Đối với các quy hoạch tỉnh đã được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt

- Khẩn trương tổ chức công bố, công khai quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành Kế hoạch thực hiện quy hoạch theo quy định, đồng thời gắn với chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Khẩn trương rà soát, chỉnh lý hồ sơ, tài liệu quy hoạch đảm bảo đồng bộ, thống nhất với quyết định được phê duyệt (bao gồm Báo cáo quy hoạch; hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu về quy hoạch) để cập nhật vào Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch theo quy định tại Điều 42 Luật Quy hoạch và quy định tại Điều 41 Nghị định 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ

¹ Bắc Giang, Hà Tĩnh, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thái Nguyên, Lào Cai, Khánh Hòa, Tuyên Quang, Quảng Bình.

² Long An, Nghệ An, Trà Vinh, Bình Phước, An Giang, Lai Châu, Bắc Kạn, Yên Bái, Đà Nẵng, Sóc Trăng, Ninh Thuận, Bến Tre, Cần Thơ, Hà Giang, Bà Rịa – Vũng Tàu, Phú Thọ, Đồng Tháp, Cao Bằng, Đắk Nông, Kiên Giang, Quảng Ngãi, Bắc Ninh, Ninh Bình, Vĩnh Long, Hà Nam

quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; đồng thời gửi 01 bộ hồ sơ quy hoạch về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để lưu trữ theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước pháp luật, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát, chỉnh lý hồ sơ, tài liệu quy hoạch và đảm bảo tính chính xác của nội dung, thông tin, số liệu, tài liệu, hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu trong hồ sơ quy hoạch tính thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 khi cập nhật vào Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch.

2. Đối với các quy hoạch tỉnh đã thẩm định xong

- Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ quy hoạch tỉnh đã được bổ sung, hoàn thiện theo kết luận của Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh trong phạm vi thời gian không quá 01 tháng kể từ khi Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh được ban hành. Trên cơ sở đó, gửi hồ sơ quy hoạch tỉnh về Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh để xem xét, rà soát theo quy định.

- Đối với các quy hoạch tỉnh đã hoàn thành thủ tục rà soát đề nghị hoàn thiện ngay các thủ tục, hồ sơ quy hoạch tỉnh để trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời bằng văn bản về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, giải quyết theo thẩm quyền (*Mọi thông tin cần trao đổi xin liên hệ với Vụ Quản lý quy hoạch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, qua đầu mối: Phó Vụ trưởng Nguyễn Mạnh Lam, điện thoại: 0913588498*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTg Trần Hồng Hà (để b/c);
- Các đồng chí Lãnh đạo Bộ (để chỉ đạo);
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị trong Bộ KH&ĐT;
- Lưu: VT, QLQH **405**

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng